Cùng Đọc tài liệu chuẩn bị Soạn bài Thực hành tiếng việt lớp 7 trang 83 tập 2 Kết nối tri thức - **Bài 9: Hòa điệu với tự nhiên.**

# **Soạn bài Thực hành tiếng Việt lớp 7 trang 83 tập 2 KNTT**

**1. Cước chú**

- Cước chú là một đoạn chú thích đặt ở cuối trang trong một quyển sách hoặc văn bản. - Đoạn chú thích đó có thể là nhận hoặc trích dẫn đến một tham khảo một phần đoạn văn bản.

- Cước chú thường được là một con số nằm phía trên sau đoạn văn bản mà nó muốn chú thích.

- Cách ghi cước chú:

+ Đánh dấu từ ngữ, nội dung cần cước chủ bằng chữ số hoặc dầu hoa thị.

+ Ở chân trang hoặc cuối văn bản, lần lượt chủ thích về tùng từ ngữ hay nội dung đã được đánh dấu để tạo thành một cước chủ hoàn chỉnh gồm các thành phần: kí hiệu đánh dấu đối tượng; dấu hai chấm; nội dung giải thích.

**2. Tài liệu tham khảo**

- Tài liệu tham khảo là mục mà gần như bài luận văn, tác phẩm nghiên cứu nào cũng cần đến để bài viết sát với thực tế.

- Thao tác trích dẫn tài liệu tham khảo: + Đặt trong dấu ngoặc kép đoạn trích dẫn nguyên văn một ý kiến, nhận định nào đó.

+ Nêu thông tin về họ, tên tác giả của ý kiến, nhận định được trích dẫn (có thể đặt trước hoặc sau đoạn trích dẫn).

+ Ghi đầy đủ tiền tài liệu được trích dẫn cũng nói xuất bản, thời gian xuất bản vào vị trí thch hợp (ghi như một cước chú; ghi ngay sau đoạn trích dẫn; ghi phần cuối văn bản trong mục Tài liệu tham khảo).

## **Soạn bài Thực hành tiếng Việt lớp 7 trang 83 tập 2 KNTT ngắn nhất**

**Câu 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Từ ngữ được giải thích nghĩa** | **Đối tượng được cung cấp thông tin về xuất xứ** | **Sự việc, hiện tượng được miêu tả, giải thích** |
| - Thái cực- Đồng loại- Hải lưu- Cực đoan | - Ảnh của Quốc Trung- Thoai-lai Dôn (Twilight Zone) | - Min-nét-xô-ta- Hiện tượng "nước trồi" |

**Câu 2**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Các thành phần của cước chú** | **Vị trí đặt cước chú** | **Nội dung cước chú** | **Ngôn ngữ của cước chú** |
| - Kí hiệu đánh dấu đối tượng được chú thích- Tên đối tượng được chú thích- Dấu hai chấm- Nội dung cước chú | - Chân trang- Đánh dấu hoa thị, hoặc số, chữ cái ở tên đối tượng cần chú thích ngay trong văn bản | - Giải thích nghĩa của từ ngữ- Cung cấp thông tin về xuất xứ của đối tượng- Miêu tả, giải thích sự vật, hiện tượng | - Ngắn gọn- Bao quát |

**Câu 3**

- Theo em, cần có thêm cước chú cho tên của những người được tác giả đề cập đến trong bài: Hân-tơ Lo-vin (Hunter Lovins), Giôn Hô-đơ-rơn (John Holdren).

- Vì không phải bất cứ người đọc nào cũng biết những người được nhắc đến đó là ai.

**Câu 4**

Trình bày về cách ghi cước chú cho một trong những từ ngữ, nội dung được đề nghị ở bài tập 3:

- Đánh số bên cạnh các từ chỉ tên người đã được nhắc đến ở câu 3.

- Ghi cước chú ở chân trang lần lượt như sau:

+ Hunter Lovins: nhà môi trường Mỹ, là chủ tịch và người sáng lập của tổ chức Những giải pháp chủ nghĩa tư bản tự nhiên (Natural Capitalism Solutions), là tác giả hàng đầu về phát triển bền vững.

+ John Holdren: giáo sư người Mỹ nghiên cứu Khoa học Môi trường và Chính sách tại Trường Chính phủ Kennedy thuộc Đại học Harvad, từng là cố vấn cấp cao của Tổng thống Mỹ Barack Obama về các vấn đề khoa học và công nghệ.

**Câu 5**

Việc cung cấp thông tin về tài liệu tham khảo đã được Thô-mát L. Phrít-man thực hiện trong Thủy tiên tháng một:

- Đặt trong dấu ngoặc kép đoạn trích dẫn nguyên văn một ý kiến, nhận định nào đó:

+ Tác giả đã dẫn lại cụm từ "Sự bất thường của Trái Đất"

+ Tác giả dẫn lại nhận định: "Thuật ngữ quen thuộc "sự nóng lên của Trái Đất" là một sự nhầm lẫn. Nó gợi lên một cái gì đó đồng nhất, từ từ xảy ra, chủ yếu muốn nhắc đến nhiệt độ, và hiện tượng đó hoàn toàn có thể không gây ra vấn đề gì [...] đó là "sự rối loạn khí hậu toàn cầu"".

- Nêu thông tin về họ, tên tác giả của ý kiến, nhận định được trích dẫn (đặt trước đoạn trích dẫn):

+ Hunter Lovins

+ John Holdren

- Ghi đầy đủ tên tài liệu được trích dẫn cùng nơi xuất bản, thời gian xuất bản vào vị trí thích hợp:

+ "Trang CNN.com (ngày 07/8/2007) giới thiệu một báo cáo do Tổ chức Khí tượng thế giới (WHO) của Liên hợp quốc công bố, nội dung về các hiện tượng thời tiết dữ dội trong năm mà trước kia chưa từng xảy ra.".

+ "Báo Niu-I-oóc Thai-mơ (New York Times) (ngày 13/6/2008) có một câu mô tả chính xác tình trạng bất thường của Trái Đất mà người Ai-o-oa hẳn đang cảm thấy [...]".

**Câu 6**

- Sự khác biệt giữa hai cách ghi nguồn tài liệu tham khảo đã nêu:

+ Một cách là ghi ngay ở các đoạn có thông tin được trích dẫn.

+ Một cách là ghi ở một phần riêng cuối văn bản.

- Theo tìm hiểu của em, trong hai cách ghi đó, cách thứ hai được sử dụng phổ biến hơn trên sách báo hiện nay.

**Câu 7**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Thông tin được viện dẫn và tài liệu tham khảo đã sử dụng** | **Tác dụng của việc viện dẫn thông tin và sử dụng tài liệu tham khảo** |
| 1 | Thông tin về thuật ngữ "sự nóng lên của Trái Đất" đã khiến người ta nhầm lẫn. | Cho thấy một quan điểm khách quan từ một người có uy tín, từ đó làm tăng sức thuyết phục cho nội dung bài viết. |
| 2 | Thông tin về các hiện tượng thời tiết dữ dội trong năm mà trước kia chưa từng xảy ra. | - Cho thấy nguồn thông tin là đáng tin cậy, có sức thuyết phục.- Thể hiện sự tôn trọng, chuyên nghiệp của người viết khi sử dụng thông tin trong bài viết của mình. |
| 3 | Câu nói mô tả chính xác tình trạng bất thường của Trái Đất mà người Ai-o-oa hẳn là cảm thấy. | - Cho thấy nguồn thông tin là đáng tin cây, có sức thuyết phục.- Thể hiện sự tôn trọng, chuyên nghiệp của người viết |

## **Soạn bài Thực hành tiếng Việt lớp 7 trang 83 tập 2 KNTT chi tiết**

**Câu 1 trang 83 SGK Ngữ văn 7 tập 2 KNTT**

Kẻ bảng sau vào vở. Ghi những từ ngữ, nội dung có cước chú trong văn bản Thủy tiên tháng Một vào các cột phù hợp.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Từ ngữ được giải thích nghĩa** | **Đối tượng được cung cấp thông tin về xuất xứ** | **Sự việc, hiện tượng được miêu tả, giải thích** |
| - Thái cực... | - Ảnh của Quốc Trung... | - Min-nét-xô-ta... |

**Trả lời**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Từ ngữ được giải thích nghĩa** | **Đối tượng được cung cấp thông tin về xuất xứ** | **Sự việc, hiện tượng được miêu tả, giải thích** |
| - Thái cực- Đồng loại- Hải lưu- Cực đoan | - Ảnh của Quốc Trung- Thoai-lai Dôn (Twilight Zone) | - Min-nét-xô-ta- Hiện tượng "nước trồi" |

**Câu 2 trang 83 SGK Ngữ văn 7 tập 2 KNTT**

Dựa trên quan sát của em về những cước chú trong văn bản Thủy tiên tháng Một, hãy kẻ bảng sau vào vở và điền nội dung cần thiết vào ô trống.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Các thành phần của cước chú** | **Vị trí đặt cước chú** | **Nội dung cước chú** | **Ngôn ngữ của cước chú** |
| - Kí hiệu đánh dấu đối tượng được chú thích- Tên của đối tượng được chú thích... | - Chân trang... | - Giải thích nghĩa của từ ngữ... | - Ngắn gọn... |

**Trả lời**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Các thành phần của cước chú** | **Vị trí đặt cước chú** | **Nội dung cước chú** | **Ngôn ngữ của cước chú** |
| - Kí hiệu đánh dấu đối tượng được chú thích- Tên của đối tượng được chú thích- Phần giải thích của tác giả hay của người biên soạn sách | - Chân trang- Cuối văn bản | - Giải thích nghĩa của từ ngữ- Thuật ngữ- Cung cấp thông tin về xuất xứ của đối tượng- Giải thích sự vật, hiện tượng được nói tới | - Ngắn gọn- Rõ ràng |

**Câu 3 trang 83 SGK Ngữ văn 7 tập 2 KNTT**

Theo em, cần có thêm cước chú cho từ ngữ, nội dung nào có trong văn bản đã đọc ở trên? Vì sao?

**Trả lời**

Một số từ có thể thêm cước chú: tốc độ bay hơi nước, nhà thủy văn học,...

**Câu 4 trang 83 SGK Ngữ văn 7 tập 2 KNTT**

Hãy trình bày về cách ghi cước chú cho một trong những từ ngữ, nội dung được đề nghị ở bài tập 3

**Trả lời**

- Cách ghi cước chú:

+ Đánh dấu từ những nội dung cần cước chú bằng chữ số hoặc dấu hoa thị

+ Ở chân trang hoặc cuối văn bản, lần lượt chú thích về từng từ ngữ hay nội dung đã được đánh dấu để tạo thành một cước chú hoàn chỉnh gồm các thành phần: ký hiệu đánh dấu đối tượng, tên đối tượng, dấu hai chấm, nội dung giải thích

**Câu 5 trang 83 SGK Ngữ văn 7 tập 2 KNTT**

Việc cung cấp thông tin về tài liệu tham khảo đã được Thô-mát L. Phrít-man thực hiện như thế nào trong Thủy tiên tháng Một?

**Trả lời**

Việc cung cấp thông tin về tài liệu tham khảo đã được Thô-mát L. Phrít-man thực hiện như sau:

- Liên quan đến một thuật ngữ được sử dụng: tác giả nhắc đến tên người đã dề xuất thuật ngữ, như Hân-tơ Lo-vin với thuật ngữ sự bất thường của Trái Đất

- Liên quan đến một quan điểm đánh giá: tác giả nêu tên người có ý kiến được trích dẫn như Giôn Hô-đơ-rơn

- Tác giả nêu rõ các đoạn trích được lấy từ văn bản nào, của ai và xuất bản vào thời gian nào

=> Việc cung cấp thông tin về tài liệu tham khảo luôn được tác giả lưu ý, xem đó như một điều mang tính bắt buộc

Tài liệu tham khảo được tác giả sử dụng lồng ghép vào trong văn bản của mình. Đó là việc tác giả đã nhắc đến tên người đã đề xuất thuật ngữ, như Hân - tơ Lo -vin với thuật ngữ Sự bất thường của Trái đất. Ngoài ra tác giả còn ghi rõ đoạn trích được lấy từ văn bản nào, của ai và thời gian ra sao.

-> Việc trích dẫn tài liệu trong văn bản luôn được tác giả chú tâm thực hiện.

**Câu 6 trang 83 SGK Ngữ văn 7 tập 2 KNTT**

Ngoài cách ghi như trong văn bản Thủy tiên tháng Một của tác giả Thô-mát L. Phrít-man, nguồn tài liệu tham khảo đó có thể được trình bày theo cách khác: đặt ở một phần riêng cuối văn bản. Cụ thể như sau:

Hãy chỉ ra sự khác biệt giữa hai cách ghi nguồn tài liệu tham khảo nêu trên. Theo tìm hiểu của em, trong hai cách ghi đó, cách nào được sử dụng phổ biến hơn trên sách báo hiện nay?

**Trả lời**

- Khác nhau: Cách tác giả Thô-mát L. Phrít-man đã làm không đòi hỏi phải thực hiện nhiều thao tác như cách được giả định trong bài tập. Với cách sau, tác giả phải sắp xếp các đơn vị tài liệu tham khảo, cần sắp xếp theo trật tự: tác giả của tài liệu, thời gian xuất bản (đặt trong ngoặc đơn); tên của tài liệu (in thẳng, đặt trong ngoặc kép nếu đó là một bài đăng trên báo, tạp chí hoặc in nghiêng, không đặt trong ngoặc kép nếu đó là một cuốn sách hay ấn phẩm độc lập); nơi xuất bản (báo nào đăng hay nhà xuấn bản nào in; nếu là báo điện tử thì phải ghi rõ đường link)

- Theo tìm hiểu của em, trong hai cách ghi đó, cách thứ hai phổ biến hơn trên sách báo hiện nay.

**Câu 7 trang 84 SGK Ngữ văn 7 tập 2 KNTT**

Lập bảng theo mẫu sau để đánh giá tác dụng của việc dẫn thông tin và sử dụng tài liệu tham khảo trong Thủy tiên tháng Một.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Thông tin được viện dẫn và tài liệu tham khảo đã sử dụng** | **Tác dụng của việc dẫn thông tin và sử dụng tài liệu tham khảo** |
| 1 | ... | ... |
| 2 | ... | ... |

**Trả lời**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Thông tin được viện dẫn và tài liệu tham khảo đã sử dụng** | **Tác dụng của việc dẫn thông tin và sử dụng tài liệu tham khảo** |
| 1 | Như Giôn Hô -đơ -rơn nói: "Thuật ngữ quen thuộc "sự nóng lên của Trái Đất" là một sự nhầm lẫn .... "sự rối loạn khí hậu toàn cầu"". | Việc trích dẫn ý kiến của Giôn Hô -đơ -rơn đã gợi lên ý của tác giả về sự nhầm lẫn cái tên "sự nóng lên của Trái Đất" |
| 2 | "Thường khi phá kỉ lục, bạn chỉ vượt qua mức cũ 2,5 đến 5cm. Nhưng hơn kỉ lục cũ tận 1,8 m thì quá ngạc nhiên" | Ý kiến này đã nhấn mạnh được sự vượt qua mức cho phép quá nhiều của hiện tượng thiên nhiên, đó là vấn nạn lớn khiến người viết thấy thật bất ngờ và sợ hãi |

-/-

Trên đây là gợi ý trả lời **Soạn bài Thực hành tiếng Việt lớp 7 trang 83 tập 2 KNTT** đầy đủ nhất, đừng quên tham khảo trọn bộ [Soạn văn 7 Kết nối tri thức](https://doctailieu.com/van-7-ket-noi-tri-thuc-c12598).

- Tổng hợp các tài liệu và bài học soạn văn 7 -